

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13/01/2023

“*V/v: tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG**

*Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hán

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thanh Phong

2. Ông Y Míp Niê

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Công Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng:

Bà Lê Trịnh Xuân Trang – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đ.ư.vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08 ngày 05/01/2023 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Tuyết A – có mặt.

**Bị đơn:** Anh Hoàng Tấn V – vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Cao Thị Tuyết A trình bày:* Chị A và anh Hoàng Tấn V sống chung với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Tóh, huyện Krông Năng. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 01 con chung là cháu Hoàng Gia H (sinh ngày 14/9/2019).

Sau khi kết hôn, cuộc sống của hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do anh V không lo làm ăn mà thường xuyên uống rượu say rồi về gây sự và đánh đập chị A, chị A đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh V vẫn không thay đổi nên từ tháng 7/2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị A xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, chị A không thể sống chung với anh V được nữa nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh V.

Về con chung: Nguyễn vọng của chị A xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là cháu Hoàng Gia H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn là anh Hoàng Tấn V trình bày:* Anh V và chị A sống chung với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Tóh, huyện Krông Năng. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 01 con chung như chị A đã trình bày là đúng.

Về mâu thuẫn vợ chồng, anh V xác định sau khi kết hôn, vợ chồng sống bình thường, hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì đáng kể. Cho đến đầu năm 2022, có lần anh V đi uống rượu say, vợ chồng xảy ra cãi vã và anh V có dùng tay đánh chị A, đến tháng 7/2022 thì vợ chồng chính thức sống ly thân. Nay chị A xin ly hôn, anh V xác định vẫn còn tình cảm với vợ và không muốn con phải sống thiếu cha, thiếu mẹ nên anh không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị A cấp dưỡng. Về tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Tấn V đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không có mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị A được ly hôn anh V. Giao con chung chưa thành niên cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Chị Cao Thị Tuyết A và anh Hoàng Tấn V sống chung với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn ngày 08/7/2019 tại UBND xã Ea Tóh, huyện Krông Năng. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp thỏa mãn với Điều 8, Điều 9 luật Hôn nhân gia đình năm 2014, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Quá trình chung sống, theo chị A khai thì mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên phát sinh do anh V thường xuyên uống rượu say, sau đó về chửi mắng và đánh đập chị A. Anh V xác định có uống rượu rồi vợ chồng cãi vã nên anh V đánh vợ. Qua xác minh mâu thuẫn vợ chồng tại địa phương xác định: Mâu thuẫn giữa anh V và chị A phát sinh là do anh V uống rượu say, sau đó đánh đập chị A.

[3] Tại phiên tòa chị A xác định không còn tình cảm và không thể sống chung với anh V được nữa nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh V. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa chị A và anh V chủ yếu do anh V hay uống rượu, sau đó đánh đập vợ, không có tình yêu thương và không làm tròn trách nhiệm của người chồng; bạo lực gia đình phát sinh hoàn toàn do lỗi của anh V. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Vg và chị A đã trầm trọng, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, có núu kéo cũng không thể hàn gắn nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A, cho chị A được ly hôn anh V.

[4] Về con chung: Đối với cháu Hoàng Gia H hiện đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ và trên thực tế cháu H cũng đang sống với mẹ. Do vậy, giao cháu H cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Công nhận chị A không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Cao Thị Tuyết A.

Cho chị Cao Thị Tuyết A được ly hôn anh Hoàng Tấn V.

\* Về con chung: Giao cháu Hoàng Gia H (sinh ngày 14/9/2019) cho chị Cao Thị Tuyết A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị A không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

\* Về tài sản chung: Chị A không yêu cầu giải quyết.

\* Về án phí: Chị Cao Thị Tuyết A phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai số 9162 ngày 29/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục T.H.A DS huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- UBND xã Ea Tóh, H. Krông Năng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VPCQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Xuân Hán*